

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SU

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Y học; Chuyên ngành: Ngoại tiết niệu

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: TRƯƠNG HOÀNG MINH

2. Ngày tháng năm sinh: 06/10/1967; Nam Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xã Quảng Minh huyện Quảng Trạch (Nay là thị xã Ba Đồn) tỉnh Quảng Bình.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 429/3 Hoàng Văn Thụ - phường 2 - Quận Tân Bình - Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): 348/50 Hoàng Văn Thụ - phường 4 - Quận Tân Bình - Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động: 0903982107; E-mail: hoangminhbvnd115@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng 9 năm 1989 đến tháng 10 năm 1996: Bác sĩ điều trị khoa Ngoại tiết niệu - Bệnh viện Quân y 175 – Gò Vấp – Tp. HCM.

Từ tháng 10 năm 1996 đến tháng 10 năm 2008: Bác sĩ điều trị tại khoa Thận học - Bệnh viện Nhân Dân 115- Sở y tế Tp. HCM.

Từ tháng 10 năm 2008 đến tháng 5 năm 2010: Bác sĩ điều trị khoa Ngoại niệu - ghép thận Bệnh viện Nhân Dân 115 - Sở y tế Tp. HCM.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Từ tháng 5 năm 2010 đến tháng 5 năm 2013: Phó trưởng khoa phụ trách khoa Ngoại niệu -
ghép thận Bệnh viện Nhân Dân 115 - Sở y tế Tp. HCM.

Từ tháng 5 năm 2013 đến nay: Trưởng khoa Ngoại niệu - ghép thận Bệnh viện Nhân Dân
115 - Sở y tế Tp. HCM.

Chức vụ hiện nay: Trưởng khoa Ngoại niệu – Ghép thận Bệnh viện Nhân Dân 115- Sở y tế
Tp. HCM, Phó Trưởng Bộ môn Thận niệu – Nam khoa Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch

Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng khoa Ngoại niệu – Ghép thận Bệnh viện Nhân Dân 115-
Sở y tế Tp. HCM.

Cơ quan công tác hiện nay: Bệnh viện Nhân Dân 115 – Sở y tế Tp. Hồ Chí Minh.

Địa chỉ cơ quan: 527 Sư Vạn Hạnh phường 12 Quận 10 Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại cơ quan: 02838652368

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch, Học
Viện Quân y (phía nam), Đại học Nguyễn Tất Thành.

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết
hạn nộp hồ sơ): Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch, Học Viện Quân y (phía nam), Đại học
Nguyễn Tất Thành

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 10 tháng 08 năm 1989; số văn bằng: 46956; ngành: y, chuyên
ngành: hệ dài hạn, đa khoa; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Học viện Quân y

- Được cấp bằng ThS ngày 08 tháng 03 năm 2007.; số văn bằng: 1104.; ngành: Y HỌC.;
chuyên ngành: Ngoại thận – tiết niệu; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Đại học Y
Dược – Thành phố Hồ Chí Minh

- Được cấp bằng TS ngày 20 tháng 11 năm 2018; số văn bằng: 008334; ngành: y học;
chuyên ngành: Ngoại thận - Tiết niệu; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Học viện Quân Y

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:;
chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm ,
ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Học viện Y –
Dược học Cổ truyền Việt Nam.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Y học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Hướng nghiên cứu 1: Ngoại tiết niệu

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Nghiên cứu các bệnh lý, các phương pháp điều trị (đặc biệt là kỹ thuật ít xâm lấn) thuộc lĩnh vực tiết niệu như: Tán sỏi nội soi ngược dòng sử dụng năng lượng siêu âm để tán sỏi (luận văn thạc sĩ). Điều trị bệnh lý tăng sinh lành tính tuyến tiền liệt bằng tắc mạch (đề tài cấp cơ sở vai trò hướng dẫn). Tán sỏi thận ngược dòng bằng ống nội soi mềm (Chủ nhiệm đề tài cấp cơ sở). Điều trị nang thận đơn thuần bằng kỹ thuật chọc hút dẫn lưu (chủ nhiệm đề tài cấp cơ sở, giấy chứng nhận quyền tác giả số: 3432/2020/QTG cấp ngày 12/6/2020 do Cục Bản quyền tác giả thuộc Bộ văn hóa thể thao và du lịch). Đặc điểm lâm sàng cận lâm sàng và kết quả điều trị hoại thư Fournier tại Bệnh viện Nhân Dân 115 (hướng dẫn đề tài thạc sĩ).

Ngoài ra, các hướng nghiên cứu khác như: Tán sỏi thận qua da đường hầm nhỏ, tán sỏi thận ngoài cơ thể với định vị sỏi bằng cả siêu âm và x quang.

Hướng nghiên cứu 2: Ghép thận

Ghép thận trên thận ghép có bất thường mạch máu, ghép thận lần 2, ghép thận tự thân điều trị hẹp động mạch thận do Takayashu. Kết quả cấy niệu quản vào bàng quang trên bệnh nhân ghép thận. Kết quả ghép thận ở bệnh nhân thâm phân phúc mạc và chạy thận nhân tạo tại Bệnh viện Nhân Dân 115. Tai biến biến chứng của cầu nối động tĩnh mạch trong chạy thận nhân tạo. Lấy tĩnh mạch hiển ở chi dưới lên làm cầu nối động tĩnh mạch ở chi trên để chạy thận nhân tạo.

Hướng nghiên cứu 3: Nam khoa

Đặc điểm lâm sàng và cận lâm sàng và kết quả điều trị gãy dương vật tại Bệnh viện Nhân Dân 115 (hướng dẫn đề tài cấp cơ sở). Cây ghép thể hang nhân tạo điều trị rối loạn cương đã đăng báo và hiện đang hướng dẫn cho 1 thạc sĩ và 1 chuyên khoa cấp 2. Nghiên cứu tình hình rối loạn cương dương ở nam giới trên 40 tuổi tại Bệnh viện Nhân Dân 115 (đề tài cấp cơ sở)

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng): 3 học viên gồm: 01 thạc sĩ là bác sĩ nội trú, 01 thạc sĩ và 01 CK2;
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 07 đề tài cấp cơ sở;
- Đã công bố (số lượng) 51 bài báo khoa học, trong đó có 9 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín.
- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích: không;
- Số lượng sách đã xuất bản 01, trong đó 01 thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:
 - + 1 Xác lập kỷ lục Việt Nam về đặt thể hang nhân tạo năm 2019.
 - + 1 giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả do Cục bản quyền tác giả chứng nhận tác phẩm “Điều trị nang thận đơn thuần bằng chọc hút – dẫn lưu ra khoang sau phúc mạc tại Bệnh viện Nhân Dân 115” số: 3432/2020/QTG ngày 12 tháng 6 năm 2020.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

Hình thức khen thưởng:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Tháng năm	Lý do, hình thức	Cấp ra quyết định
2009	Kỷ niệm chương vì sức khỏe nhân dân	Bộ Y Tế
2010	Bằng khen	Quyết định số 800/QĐ-UBND; ngày 22/02/2011 của Ủy Ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.
2012	Bằng khen	Quyết định số 960/QĐ-UBND; ngày 26/02/2013 của Ủy Ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.
2013	Bằng khen	Quyết định số 4167/ QĐ-UBND; ngày 22/8/2014 của Ủy Ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.
2014	Bằng khen	Quyết định số 640/ QĐUB; ngày 19/2/2014 của Ủy Ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.
2015	Bằng khen	Quyết định số 3373/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của Ủy Ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.
2016	Bằng khen	Quyết định số 35/ QĐUB; ngày 07/1/2016 của Ủy Ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.
2017	Bằng khen Thủ Tướng	Quyết định số 1023/QĐ-TTg ngày 15/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ.
2017	Bằng khen	Quyết định số 1660/QĐ-UBND; ngày 20/4/2018 của Ủy Ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.
2019	Bằng khen	Quyết định số 1496/QĐ-UBND; ngày 05/5/2020 của Ủy Ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.
2019	Bằng khen	Quyết định số 95/QĐKT-LĐLĐ, ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Ban chấp hành liên đoàn lao động thành phố Hồ Chí Minh.
2018	Thầy thuốc ưu tú	Quyết định số 2045/QĐ-CTN; ngày 17/11/2020 của Chủ tịch Nước.
2021	Bằng khen	Quyết định số 1999/QĐ-UBND; ngày 13/6/2022 của Ủy Ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.
2023	Bằng khen	Quyết định số 3081/QĐ-UBND ngày 08/8/2024 của Ủy Ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
2010	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 101/QĐ-SYT; ngày 09/02/2011 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

2011	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 59/QĐ-SYT; ngày 19/01/2012 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh.
2011	Chiến sĩ thi đua cấp thành phố	Quyết định số 913/QĐ-UBND; ngày 24/02/2012 của Ủy Ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.
2012	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 209/QĐ-SYT ngày 06/02/2013 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh.
2013	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 305/QĐ-SYT ngày 24/02/2014 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh.
2014	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 271/QĐ-SYT ngày 02/02/2015 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh.
2016	Chiến sĩ thi đua cấp thành phố	Quyết định số 3712/QĐ-UBND; ngày 30/8/2019 của Ủy Ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.
2017	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 829/QĐ-SYT ngày 23/3/2018 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh.
2018	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 2740/QĐ-SYT ngày 10/4/2019 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh.
2020	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 1835/QĐ-SYT ngày 26/3/2021 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh
2021	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 1903/QĐ-SYT ngày 27/4/2022 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh
2022	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 10730/QĐ-SYT ngày 09/06/2023 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh
2023	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 544/QĐ-SYT ngày 30/01/2024 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Về tư tưởng đạo đức tác phong của một nhà giáo: Luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước và Bộ giáo dục, lập trường tư tưởng vững vàng, kiên định, chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước. Luôn tu dưỡng bản thân, sống giản dị, hòa đồng với quần chúng, thấu hiểu tâm tư nguyện vọng của sinh viên, học viên, sẵn sàng giúp đỡ học viên. Đoàn kết nội bộ tốt trong đơn vị, quan hệ đúng mực với đồng nghiệp, bệnh nhân, sinh viên và học viên. Đam mê với công việc đào tạo, điều trị bệnh nhân, luôn cải tiến phương pháp dạy học cũng như trong công tác điều trị bệnh đảm bảo chất lượng cao nhất có thể. Bản thân vừa là trưởng khoa Ngoại niệu - Ghép thận Bệnh viện Nhân Dân 115 vừa là phó trưởng bộ môn Thận niệu - Nam khoa Đại học y khoa Phạm Ngọc Thạch, tôi luôn gương mẫu trong công việc cũng như trong cuộc sống, được đồng nghiệp và bệnh nhân cũng như sinh viên học viên tin yêu quý mến.

Về chuyên môn: Bản thân là một bác sĩ điều trị, một trưởng khoa Ngoại chuyên ngành tiết niệu, ghép thận và nam khoa tôi luôn không ngừng học tập chuyên môn, nghiên cứu khoa học, cải tiến nhằm nâng cao chất lượng khám bệnh, chẩn đoán và điều trị bệnh nhân, nhiều sáng kiến được áp dụng làm giảm giá thành điều trị cũng như trong điều kiện khó khăn về cơ sở vật chất như sáng kiến tạo dụng cụ để cầm niệu quản vào bàng quang trong ghép thận nhằm giảm tỉ lệ biến chứng sau mổ. Sáng kiến tạo dụng cụ để kết

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước nói các bộ phận trong cây ghép thể hang nhân tạo thay vì kết nối bằng tay...Bản thân là một nhà giáo kiêm nhiệm, phó trưởng Bộ môn Thận niệu - Nam khoa Đại học y khoa Phạm Ngọc Thạch, tôi luôn lấy sinh viên, học viên làm trung tâm, tạo mọi điều kiện để cho các em tiếp thu bài tốt nhất, nâng cao chất lượng giảng dạy, vận dụng AI trong giảng dạy như các video phẫu thuật làm cho học viên dễ tiếp thu nhằm phát huy sự sáng tạo và năng lực của học viên. Xây dựng hướng đào tạo theo 3 lĩnh vực : Niệu khoa , Nam khoa và ghép thận. Nhiều đề tài được thực hiện các lĩnh vực chuyên sâu và tổ chức hội thảo có sự góp mặt của học viên sau đại học. Hướng dẫn học viên làm đề tài một cách cụ thể, có tính thời sự và thực tiễn cao.

Là một người lãnh đạo, tôi luôn coi trọng tính kế thừa, đào tạo nguồn nhân lực trẻ, cho các bác sĩ đi đào tạo chuyên môn trong và ngoài nước như tiến sĩ, thạc sĩ, nội trú, chuyên khoa cấp 1, chuyên khoa cấp 2 cũng như đào tạo ngắn hạn các kỹ thuật như: ghép thận, nội soi lấy sỏi thận qua da đường hầm nhỏ, kỹ thuật cây ghép thể hang nhân tạo...Trong khoa luôn có một không khí không ngừng học tập, trao đổi giữa các bác sĩ đàn anh và đàn em làm cho các bạn trẻ có lòng yêu nghề, nhiệt huyết trong công việc, tận tụy với bệnh nhân. Trong khoa chưa để xảy ra một trường hợp nào phải phê bình, kỷ luật.

Đối chiếu với điều kiện, tôi tự nhận thấy mình hoàn thành tốt nhiệm vụ của một bác sĩ, một trưởng khoa trong công tác khám chữa bệnh cũng như đủ tiêu chuẩn và nhiệm vụ của giảng viên theo thông tư liên tịch số 06/2011/TTLT-BNV-BGDĐT ngày 6 tháng 6 năm 2011 của Bộ Nội Vụ - Bộ giáo dục và Đào tạo đề ra.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 6 năm (từ năm 2018 đến nay)

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2019-2020					32	104,4	136,4/140,4/135
2	2020-2021					28	112,8	140,8/144,8/135
3	2021-2022			1 BSNT		20	117,6	137,6/141,6/135
03 năm học cuối								
4	2022-2023			1 Ths		32	152,8	184,8/188,8/135
5	2023-2024			1 CK2		33,6	142,8	176,4/184,4/135
6	2024-2025					52,8	14,4	67,2/301,2/135

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

			bản			trang)	sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1	Bệnh học Nam học và y học giới tính	GT	Nhà xuất bản y học , 2024	26		Từ trang 82 đến trang 105	Giấy xác nhận số 3582-2024/CXBIPH/3-185/YH ngày 1/10/2024
...							

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [],.....

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
1	Nghiên cứu mối tương quan giữa kích thước dương vật và chỉ số khối cơ thể	CN	CS/15/16/50 Cơ sở	2016-2017	12/6/2017
2	Nghiên cứu kết quả của phương pháp trồng niệu quản vào bàng quang theo Lich - Gréogoir cải biên trên bệnh nhân ghép thận từ người cho sống	CN	CS/15/11/06 Cơ sở	2016-2017	25/5/2017
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
1	Khảo sát đặc điểm kháng sinh đồ trong nhiễm khuẩn tiết niệu trên bệnh nhân hậu phẫu ghép thận	CN	CS/15/19/16 Cơ sở	2019	27/9/2019
2	Kết quả điều trị tăng sinh lạnh tính tuyến tiền liệt bằng kỹ thuật thuyên tắc động mạch	PCN	CS/15/22/21 Cơ sở	2022	5/12/2022

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	tại BVND 115				
3	Nhận xét kết quả điều trị hoại tử Fournier tại Bệnh viện Nhân Dân 115	CN	CS/15/23/07 Cơ sở	2023	6/10/2023
4	Nhận xét kết quả sớm điều trị phẫu thuật gãy dương vật tại BVND 115	PCN	CS15/23/17 Cơ sở	2023	29/9/2023
5	Nhận xét kết quả điều trị tán sỏi thận bằng nội soi ống mềm ngược dòng tại BVND 115	CN	CS/15/24/28 Cơ sở	2024	28/10/2024

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
1	Kết quả bước đầu đặt mạch máu nhân tạo bằng PTFE để chạy thận nhân tạo tại bệnh viện Nhân Dân 115	2	X	Tạp chí y học Việt Nam			Tháng 11- số 2 Tr:60-66	2010
2	Đánh giá kết quả điều trị bướt lành tiền liệt tuyến bằng phương pháp cắt đốt nội soi tại bệnh viện Nhân Dân 115	8		Tạp chí Y học Tp. Hồ Chí Minh			ISSN: 1859-1779, 14(3): 136-141	2010
3	Renal transplantation from living related donors: A single center experience in Vietnam https://doi.org/10.1016/j.transproceed.2010.07.019	16		Transplantation Proceedings	ISI SCOPUS Q3	7	42 (10), 4389-4391	2010
4	Nội soi hông lưng 1 lỗ vào điều trị nang thận đơn	4	X	Tạp chí Y học thực hành			ISSN: 1859-1663, Số 769 +	2011

	thuần , nhân 3 trường hợp đầu tiên tại bệnh viện Nhân Dân 115						770, tháng 6: 279-285	
5	Phẫu thuật nội soi sau phúc mạc cắt thận bệnh lý lành tính tại bệnh viện Nhân Dân 115	5				Tap chí Y học thực hành	ISSN: 1859-1663, Số 769 + 770, tháng 6: 286-292	2011
6	Biến chứng niệu khoa liên quan kỹ thuật trồng niệu quản vào bàng quang theo Lich - Gregoir sau ghép thận từ người cho sống	1	X			Tap chí Y học Việt Nam	ISSN: 1859-1868, Tập 397 Tháng 9, số 1 Tr.68-71	2012
7	Biến chứng niệu khoa sau ghép thận, kết quả 37 trường hợp ghép thận từ người cho sống tại Bệnh viện Nhân Dân 115	13	X			Tap chí ngoại khoa (Hội ngoại khoa Việt Nam- Tổng hội y học Việt Nam)	ISSN:1859-1876, Tập 61 Số 1,2,3 Tr 163-172	2012
8	Đánh giá vai trò của cắt mạc nối trong phẫu thuật đặt catheter thâm phân phúc mạc tại Bệnh viện Nhân Dân 115	3	X			Tap chí y học Thành phố Hồ Chí	ISSN:1859-1779, 16(3):472-476	2012
9	Nhân một trường hợp nội soi ngoài phúc mạc cấm lại niệu quản vào bàng quang bằng phương pháp Lich - Grégoir	4				Tap chí y học Thành phố Hồ Chí	ISSN:1859-1779, 16(3):466-471	2012
10	Đặt thông JJ trong mổ trồng niệu quản vào bàng quang theo Lich-Gregoir cải biên ở bệnh nhân ghép thận từ người cho sống: nên hay không nên?	1	X			Tap chí y học Việt Nam	ISSN: 1859-1868, Tập 400, 12(1): 22-25	2012
11	Biến chứng niệu khoa liên quan kỹ thuật trồng niệu quản vào bàng quang theo Lich-Grégoir sau ghép thận từ người cho sống	1	X			Tap chí y học Việt Nam	ISSN: 1859-1868, Tập 397, 9(1): 68-71	2012
12	Nhận xét kết quả điều trị sỏi thận bằng phương pháp tán sỏi ngoài cơ thể tại Bệnh	5				Y học Việt Nam	ISSN: 1859-1868, Tập 409, tháng 8, số đặc biệt,	2013

	viện Nhân Dân 115						tr251-254	
13	Kết quả đặt mạch máu nhân tạo bằng PTFE để chạy thận nhân tạo tại bệnh viện Nhân Dân 115	3	X	Y học Việt Nam			ISSN: 1859-1868, Tập 409 Tháng 8 - số đặc biệt Tr406-412	2013
14	Kết quả lấy sỏi thận qua da tại Bệnh viện Nhân Dân 115	6		Y học Việt Nam			ISSN:1859-1868, Tập 409, Tháng 8 - số đặc biệt Tr 119-124	2013
15	Nhận xét kết quả điều trị sỏi thận không cản quang bằng phương pháp tán sỏi ngoài cơ thể với hệ thống định vị siêu âm tại Bệnh viện Nhân Dân 115	5		Tạp chí Y học Thành phố Hồ Chí Minh			Tập 18 (4): 91-95	2014
16	Kết quả trồng niệu quản vào bàng quang theo Lich – Grégoir cải biên trong ghép thận tại Bệnh viện Nhân Dân 115 https://sti.vista.gov.vn/publication/view/ket-qua-trong-nieu-quan-vao-bang-quang-theo-lich-gregoir-cai-bien-trong-ghiep-than-tai-benh-vien-nhan-dan-115-38671.html	3	X	Y học Việt Nam			8(2): 80-83	2014
17	Kết quả bước đầu của can thiệp nội mạch trong điều trị và theo dõi chấn thương thận tại Bệnh viện Nhân Dân 115	4		Tạp chí Y dược học – Trường Đại học Y dược Huế			ISSN 1859-3836, Đặc san hội nghị khoa học thường niên lần thứ 8, tháng 8: 333-337	2014
18	Sử dụng tĩnh mạch hiển ở chi dưới làm cầu nối động tĩnh mạch ở chi trên để chạy thận nhân tạo tại bệnh viện Nhân Dân 115	8	X	Tạp chí y dược học - Trường đại học Y Dược Huế			ISSN: 1859-3836, Đặc san hội nghị khoa học thường niên lần thứ 8, tháng 8: 328-332	2014
19	Nhận xét kết quả thông nối mạch máu trong ghép thận từ người cho sống tại Bệnh viện Nhân Dân 115	1	X	Tạp chí y học Việt Nam			ISSN:1859-1868, Tập 431, 6(2): 41-45	2015
20	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến biến chứng niệu khoa trong ghép thận từ	1	X	Tạp chí y học Việt Nam			ISSN: 1859-1868, Tập 431, 6(1): 157-161	2015

	người cho sống						
21	Biến chứng của kỹ thuật trồng niệu quản vào bàng quang theo Lich-Grégoir cải biên trong ghép thận từ người cho sống tại Bệnh viện Nhân Dân 115	3	X	Tạp chí y học Việt Nam		ISSN: 1859-1868, Tập 434, 9(2): 142-146	2015
22	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng tỉ lệ nhiễm khuẩn niệu sớm sau ghép thận từ người sống cho thận	3	X	Tạp chí y học Việt Nam		ISSN: 1859-1868, Tập 435, 10(1): 121-125	2015
23	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng sỏi niệu sau ghép thận	15	X	Tạp chí Y học thành phố Hồ Chí Minh		ISSN 1859-1779, 20(4): 63-67	2016
24	Kết quả điều trị chấn thương cơ quan sinh dục ngoài tại Bệnh viện Nhân Dân 115	2		Tạp chí Y học thành phố Hồ Chí Minh		ISSN: 1859-1779, 20(4): 128-132	2016
25	Trồng niệu quản vào bàng quang theo Lich - Grégoir cải biên trên bệnh nhân ghép thận từ người cho sống, kết quả 101 bệnh nhân tại Bệnh viện Nhân Dân 115	11	X	Tạp chí Y học Việt Nam		ISSN: 1859-1868, Tập 441- tháng 4- Số đặc biệt: 148-153	2016
26	Ghép thận trên thận ghép có bất thường mạch máu ở người cho sống, kết quả tại Bệnh viện Nhân Dân 115	17	X	Tạp chí y học Việt Nam		ISSN:1859-1868, Tập 445, tháng 8- số đặc biệt: 459-464	2016
27	Điều trị nang thận đơn thuần bằng chọc hút-dẫn lưu ra khoang sau phúc mạc (kỹ thuật CRS) , kết quả bước đầu tại Bệnh viện Nhân Dân 115	8	X	Tạp chí y học Việt Nam		ISSN: 1859-1868, Tập 458, tháng 9- số đặc biệt: 153-159	2017
28	Kết quả bước đầu ghép thận lần 2 tại Bệnh viện Nhân Dân 115	9	X	Tạp chí Y học thành phố Hồ Chí Minh		ISSN 1859-1779, 21(5): 116-120	2017
29	Nghiên cứu mối tương quan giữa kích thước dương vật và chỉ số khối cơ thể	4		Tạp chí Y Dược học – Trường đại học y dược Huế		ISSN 1859-3836, Số đặc biệt tháng 8: 168-171	2017
30	Nhận xét kết quả điều trị	4		Tạp chí Y		ISSN 1859-	2017

	bướu bàng quang nông bằng phương pháp cắt đốt nội soi và bơm tráng hóa chất niêm mạc bàng quang tại Bệnh viện Nhân Dân 115			Dược học – Trường đại học y dược Huế			3836, số đặc biệt- tháng 8: 74-77	
31	Biến chứng tụ dịch bạch huyết (Lymphocele) sau ghép thận	10	X	Tạp chí y học Tp. Hồ Chí			ISSN 1859-1779, 22(4):67-71	2018
II	Sau khi được công nhận PGS/TS							
32	Tạo cầu nối động tĩnh mạch ở đùi để chạy thận nhân tạo chu kỳ- giải pháp thực hiện thất bại ở chi trên	4	X	Tạp chí Y học thành phố Hồ Chí Minh			ISSN:1859-1779, 23(3): 161-165	2019
33	Cắm lại niệu quản vào bàng quang theo Lich – Gregoir cải biên có sử dụng bộ dụng cụ tạo đường hầm trên bệnh nhân ghép thận từ người cho sống	9	X	Tạp chí y dược lâm sàng 108			ISSN: 1859-2872, Tập 14 số đặc biệt tháng 11: 155-159	2019
34	Nghiên cứu đường tiết niệu dưới ở bệnh nhân nhận thận trước ghép, kết quả tại Bệnh viện Nhân Dân 115	8		Tạp chí Y học thành phố Hồ Chí Minh			ISSN: 1859-1779, 23(3): 166-171	2019
35	Phẫu thuật đặt thể hang nhân tạo điều trị rối loạn cương nặng: Báo cáo 2 trường hợp đầu tiên tại Bệnh viện Nhân Dân 115	8	X	Tạp chí Y Dược học- Trường đại học Y Dược Huế			ISSN 1859-3836, Số đặc biệt tháng 11: 54-58	2019
36	Kết quả đặt thể hang nhân tạo cho 7 bệnh nhân rối loạn cương nặng tại Bệnh viện Nhân Dân 115	6	X	Tạp chí y học Việt Nam			ISSN: 1859-1868, Tập 509- tháng 12- số chuyên đề: 341-346	2021
37	Biến chứng ngoại khoa sau ghép thận, kinh nghiệm điều trị tại Bệnh viện Nhân Dân 115	4	X	Tạp chí y học Việt Nam			ISSN: 1859-1868, Tập 509- tháng 12- số chuyên đề: 399-405	2021
38	Ghép thận với thận ghép có bất thường mạch máu, kinh nghiệm 313 trường hợp ghép thận từ người sống hiến thận tại Bệnh viện Nhân Dân 115	8	X	Tạp chí Y Dược học- Trường đại học Y Dược Huế			ISSN 1859-3836, Số đặc biệt - tháng 1: 320-325	2021

39	Applications of autologous platelet – rich plasma and adult stem cells for erectile dysfunction: current status and perspectives https://doi.org/10.15419/bmrat.v8i10.698	3		Biomedical Research and Therapy	ISI SCOPUS Q4		8(10): 4620-4633	2021
40	Kết quả ghép thận ở bệnh nhân chạy thận nhân tạo chu kỳ và thẩm phân phúc mạc trước mổ ghép tại Bệnh viện Nhân Dân 115	2	X	Tạp chí y học Việt Nam			ISSN: 1859-1868, Tập 520- tháng 11 số 2 :36-39	2022
41	Neutrophil – to – lymphocyte Ratio and Platelet - to – lymphocyte Ratio, Novel Biomarkers and Applications in Urology: An Update https://doi.org/10.37191/Mapsci-2582-385X-4(3)-110	2	X	J Regen Biol Med		3	4(3) 1-11	2022
42	Three-Piece Inflatable Penile Prosthesis Implantation for the treatment of Severe Erectile Dysfunction Following a Complex Pelvic Fracture: A case Report 10.7759/cureus.30151	2	X	The Cureus Journal of Medical Science	ISI/ Pubmed	5	14(10): e30151	2022
43	Đặt thể hang nhân tạo loại 3 mảnh điều trị rối loạn cương nặng tại Bệnh viện Nhân Dân 115	5	X	Tạp chí y học Việt Nam			ISSN: 1859-1868, Tập 528- tháng 7- số chuyên đề; 235-241	2023
44	Penile glans necrosis associated with antiphospholipid syndrome: A rare complication 10.7759/cureus.39999	3	X	The Cureus Journal of Medical Science	ISI/ Pubmed	2	15(6): e39999	2023
45	Kết quả chẩn đoán và điều trị hoại thư Fournier tại Bệnh viện Nhân Dân 115 năm 2018 đến 2023 http://doi.org/10.52163/yhc.v65iCD4.1177	6		Tạp chí Y học cộng đồng			ISSN 2354-0613, 65 (4): 214-221	2024
46	Ghép thận trên bệnh nhân suy thận mạn giai đoạn cuối	10	X	Tạp chí y học Việt Nam			ISSN:1859-1868, Tập 539- tháng 6-số	2024

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	do thận đa nang, kết quả tại Bệnh viện Nhân Dân 115						chuyên đề:174-180	
47	The value of hematological indices as predictors of septic shock in acute obstructive pyelonephritis https://doi.org/10.15419/bmrat.v11i6.895	6	X	Biomedical research and therapy	ISI SCOPUS Q4		11(6): 6488-6493	2024
48	Global cross – sectional student survey on AI in medical, dental , and venterinary education and practice at 192 faculties https://doi.org/10.6084/m9.figshare.24422422	116		BMC Medical Education	ISI SCOPUS Q1	19	24(1):1066	2024
49	Nhận xét kết quả sớm tán sỏi thận ngược dòng bằng nội soi ống mềm có kiểm soát áp lực bể thận tại Bệnh viện Nhân Dân 115	1	X	Tạp chí y học Việt Nam			ISSN; 1859-1868, Tập 551, Tháng 6 số 2: 241-246	2025
50	Diagnosis and treatment outcomes of Fournier’s Gangrene at a tertiary Hospital 10.7759/cureus.82344	4	X	The Cureus Journal of Medical Science	ISI		17(4):e82344	2025
51	An unusual case of crossed-fused renal ectopia https://doi.org/10.48309/jmpcr.2026.522872.1685	3	X	JMPCR (Journal of Medicinal and Pharmaceutical Chemistry Research)	SCOPUS Q3			2025

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						

2						
...						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

.....

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 6 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



TRƯƠNG HOÀNG MINH